

BÁO CÁO

Tổng kết công tác năm 2023 và triển khai nhiệm vụ năm 2024 của ngành Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ Chương trình công tác toàn khóa của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình công tác năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng Chương trình công tác năm 2023 (*Quyết định số 10/QĐ-SKHĐT ngày 01 tháng 02 năm 2023*) gồm 138 nhiệm vụ cụ thể. Ngoài ra, lãnh đạo Sở đã kịp thời phân công các phòng, ban, trung tâm triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ khi được Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp trên giao đột xuất trong năm. Kết quả đạt được cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Công tác xây dựng, triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và tổng hợp báo cáo

- Về công tác quy hoạch: Công tác lập, trình thẩm định và trình phê duyệt Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã hoàn thành. Theo đó, Quy hoạch tỉnh Kon Tum đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1756/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023.

- Công tác tham mưu về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội: Thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; lãnh đạo Sở đã chỉ đạo các phòng, bộ phận chuyên môn tham mưu Giám đốc Sở phối hợp với các ngành liên quan đề xuất xây dựng nội dung chương trình, kế hoạch, đề án của tỉnh về lĩnh vực kinh tế - xã hội, trình cấp có thẩm quyền⁽¹⁾. Công tác theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện và đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp trong quá trình quản lý, điều hành kinh tế - xã hội của tỉnh được thực hiện thường xuyên. Trên cơ sở các Nghị quyết, Kết luận của Chính phủ; Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo Sở đã chỉ đạo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ giải pháp điều hành kinh tế - xã hội trong thời gian tới nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại Nghị quyết 18-NQ/TU đã đề ra. Bên cạnh đó, công tác tham mưu triển khai, báo cáo

⁽¹⁾ Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Triển khai Nghị quyết về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng cuối năm 2023 và các Nghị quyết chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII...

tổng kết, sơ kết thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo thời gian và chất lượng⁽²⁾.

- Đề xuất các cơ chế, chính sách: Để thực hiện mục tiêu phát triển Kon Tum nhanh và bền vững theo tinh thần của Nghị quyết 23-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết đại hội đảng bộ tỉnh Kon Tum, lãnh đạo Sở đã chỉ đạo xây dựng Đề án Phát triển Kon Tum nhanh và bền vững theo tinh thần nghị quyết 23 của Bộ Chính trị; đồng thời, chỉ đạo phối hợp với các đơn vị, địa phương đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù Vùng Tây Nguyên. Ngoài ra, đã tổ chức nghiên cứu, xây dựng 02 Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội tại xã Mường Hoong và xã Ngọc Linh, huyện Đăk Glei.

2. Công tác quản lý đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài ở địa phương, hợp tác đối ngoại, kết quả thực hiện công tác thu hút đầu tư

a) Quản lý đầu tư trong nước

- *Công tác tham mưu phân bổ vốn đầu tư*: Xác định việc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ chính trị trọng tâm nhằm tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, ngay sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Kế hoạch đầu tư công năm 2023⁽³⁾, Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đến từng đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện⁽⁴⁾. Đồng thời, chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công⁽⁵⁾; tổ chức đi kiểm tra thực tế để nắm bắt tình hình thực hiện các dự án trọng điểm, kịp thời giải quyết các vấn đề còn khó khăn, vướng mắc, nhất là trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng. Chủ động đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, điều chuyển kế hoạch vốn của các dự án có tiến độ giải ngân chậm sang các dự án có tỷ lệ giải ngân tốt và có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ giải ngân.

- *Kết quả thực hiện và giải ngân vốn đầu tư*: Tổng kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 địa phương giao để thực hiện là 3.808,3 tỷ đồng. Theo đó, thực nguồn địa phương đã giao chi tiết là 3.929 tỷ đồng (*trong đó kế*

⁽²⁾ Tham mưu Báo cáo kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025; Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2023; Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 của Quốc hội và đánh giá sơ bộ việc thực hiện Luật Quy hoạch; Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam; Báo cáo sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh vùng Tây Nguyên ...

⁽³⁾ Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 về Phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023 tỉnh Kon Tum.

⁽⁴⁾ Tại Quyết định số 794/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2021.

⁽⁵⁾ Gồm các Văn bản số: 1188/UBND-KTTH ngày 25 tháng 4 năm 2023; 1383/UBND-KTTH ngày 15 tháng 5 năm 2023; 2975/TB-VP ngày 25 tháng 5 năm 2023; 1026/UBND-HTKT ngày 10 tháng 4 năm 2023; 1078/UBND-KTTH ngày 13 tháng 4 năm 2023; 2628/TB-VP ngày 11 tháng 5 năm 2023; 2975/TB-VP ngày 25 tháng 5 năm 2023; 1752/UBND-KTTH ngày 12 tháng 6 năm 2023; 2375/UBND-KTTH ngày 24 tháng 7 năm 2023; 5142/TB-VP ngày 21 tháng 8 năm 2023; 3009/UBND-NNTN ngày 11 tháng 9 năm 2023; 247/TB-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2023; 3188/UBND-KTTH ngày 22 tháng 9 năm 2023; 3189/UBND-KTTH ngày 22 tháng 9 năm 2023;...

hoạch năm 2023 là 3.459 tỷ đồng và kế hoạch năm 2022 kéo dài là 470 tỷ đồng). Theo số liệu sơ bộ tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2023, toàn tỉnh giải ngân được khoảng 2.346,5 tỷ đồng, đạt khoảng 60% thực nguồn kế hoạch vốn địa phương giao (bao gồm vốn kéo dài).

- Về Chương trình mục tiêu quốc gia: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý chương trình mục tiêu quốc gia tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ, điều chỉnh kế hoạch vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia cho các đơn vị, địa phương đảm bảo kịp thời, đúng quy định⁽⁶⁾. Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trong năm 2023 là 1.072,18 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2023 trên 365,43 tỷ đồng, kế hoạch vốn năm 2023 trên 706,75 tỷ đồng. Đến ngày 31 tháng 12 năm 2023, đã giải ngân 786,5 tỷ đồng, đạt 73,36% kế hoạch (trong đó giải ngân vốn kéo dài là 308 tỷ đồng, đạt 84,29% kế hoạch vốn kéo dài; giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 là 478,5 tỷ đồng, đạt 67,71 % kế hoạch).

- Công tác thẩm định chủ trương đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Công tác lập, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư công được thực hiện đúng theo quy trình Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn của cấp trên. Thực hiện nghiêm túc và đúng các quy định về đầu tư xây dựng, đảm bảo thời gian và chất lượng. Quy trình, thủ tục thẩm định dự án đầu tư, thời gian nhận và trả hồ sơ dự án được thực hiện công khai, minh bạch. Các dự án tổ chức thẩm định, phê duyệt được xem xét, cân nhắc kỹ về tính khả thi nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn để phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đến nay, đã tổ chức thẩm định, trình cấp thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư 12 dự án với tổng vốn khoảng 127,4 tỷ đồng; điều chỉnh chủ trương đầu tư 20 dự án; đã tổ chức thẩm định được 59 dự án đầu tư xây dựng công trình, với tổng mức đầu tư khoảng 3.646,9 tỷ đồng⁽⁷⁾; thẩm định, trình phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 193 gói thầu, tương đương 45 công trình, với tổng giá trị gói thầu là 981,6 tỷ đồng. Nhìn chung, chất lượng hồ sơ dự án ngày càng được cải thiện hơn so với năm trước, hiệu quả đầu tư của các dự án ngày càng cao.

- Về công tác giám sát, đánh giá đầu tư, giám sát về đấu thầu: Chỉ đạo Tổ chức kiểm tra, giám sát các chương trình, dự án đầu tư công theo Kế hoạch số 1025/KH-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh (trong đó,

⁽⁶⁾ Dự toán ngân sách Trung ương năm 2023 (Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh); Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 bổ sung thực hiện các CTMTQG (Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh); điều chỉnh kế hoạch thực hiện các CTMTQG năm 2022, 2023 và phân bổ, giao vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)...

⁽⁷⁾ Trong đó có 10 dự án điều chỉnh có tổng mức đầu tư khoảng 218 tỷ đồng, trong đó có 4 dự án điều chỉnh nguồn vốn hoặc thời gian thực hiện.

lồng ghép kiểm tra, giám sát trực tiếp về công tác đấu thầu). Đến nay, đã hoàn thành việc kiểm tra, giám sát đánh giá đầu tư, giám sát về đấu thầu tại 12/12 dự án/công trình; ngoài ra, đã tổ chức kiểm tra, giám sát công tác đấu thầu trực tiếp tại 02 đơn vị đơn vị (*lồng ghép với các cuộc thanh tra của Sở*). Qua các đợt kiểm tra, giám sát đầu tư, chưa phát hiện dự án sai phạm. Về cơ bản, đã đánh giá được tình hình, tiến độ thực hiện đầu tư các dự án; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; đồng thời, chấn chỉnh về công tác giám sát, đánh giá đầu tư trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian tới, Sở sẽ tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành Kế hoạch được đề ra.

b) Quản lý đầu tư nước ngoài:

- *Quản lý nguồn hỗ trợ chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài*: Quá trình vận động, đề xuất vay lại nguồn vốn vay nước ngoài để đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh thực hiện theo đúng quy định. Xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁽⁸⁾; chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp cận, triển khai hiệu quả các khoản viện trợ nước ngoài. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 09 tổ chức phi chính phủ nước ngoài cam kết tài trợ 2.330.010 USD tương đương 56,1 tỷ đồng để triển khai 11 khoản viện trợ.

- *Quản lý nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc ODA*: Quá trình vận động, đề xuất vay lại nguồn vốn vay nước ngoài để đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh được chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định. Chủ động nghiên cứu, tiếp cận, huy động nguồn vốn ODA với các điều kiện ưu đãi cao để đầu tư thực hiện dự án, tập trung tại một số lĩnh vực thiết yếu, quan trọng; đảm bảo khả năng vay, trả nợ của địa phương⁽⁹⁾. Năm 2023, trên địa bàn tỉnh triển khai 02 dự án đầu tư sử dụng vốn ODA với tổng vốn ODA ký kết là 678,2 tỷ đồng. Tổng kế hoạch vốn giao năm 2023 là 93,6 tỷ đồng (*vốn NSTW cấp phát là 72,3 tỷ đồng, vốn vay lại là 21,2 tỷ đồng*). Đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023, đã giải ngân 31,9 tỷ đồng, đạt 34,1% kế hoạch vốn năm 2023.

- *Tình hình thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI)*: Trên địa bàn tỉnh Kon Tum có 08 dự án FDI còn hiệu lực với tổng mức vốn đăng ký 5.112 tỷ đồng⁽¹⁰⁾. Các dự án tập trung chủ yếu vào lĩnh vực công nghiệp (*chế biến tinh bột sắn, sản xuất điện*) chiếm 72,58% tổng vốn đăng ký đầu tư, còn lại là lĩnh vực nông

⁽⁸⁾ Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh

⁽⁹⁾ Dự án vay vốn WB giai đoạn 2021-2025; Dự án cải thiện cơ sở hạ tầng môi trường đô thị giảm thiểu tác động biến đổi khí hậu thành phố Kon Tum; Hợp phần Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Kon Tum; Dự án Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu – thành phần tỉnh Kon Tum; Dự án Phát triển hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Kon Tum; Dự án giảm thiểu tác động của dịch bệnh Corona tới kinh tế và xã hội thông qua bảo vệ, phục hồi và phát triển bền vững rừng ở Tây Nguyên

⁽¹⁰⁾ Trong đó, có 07 dự án đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh, 01 dự án đang hoàn thiện các thủ tục pháp lý về đầu tư.

lâm nghiệp chiếm 27,07% và lĩnh vực văn hóa, văn nghệ chiếm 0,35% tổng vốn đăng ký đầu tư.

c) Hoạt động kinh tế đối ngoại và hợp tác: Thực hiện tốt công tác tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường hợp tác với các địa phương trong Khu vực Tam giác phát triển CLV⁽¹¹⁾. Chuẩn bị nội dung phục vụ các Hội nghị, hội thảo quốc tế để chủ động nắm bắt các định hướng hợp tác trong thời gian tới⁽¹²⁾. Bên cạnh đó, đã lãnh đạo bộ phận chuyên môn chủ trì/phối hợp với các ngành chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung, chương trình, kế hoạch cho các sự kiện, các hội nghị trong và ngoài nước, qua đó, đã góp phần quảng bá hình ảnh của tỉnh, tạo cơ hội thu hút viện trợ và kêu gọi đầu tư vào tỉnh.

d) Công tác xúc tiến đầu tư và kết quả thu hút đầu tư

- Thường xuyên cập nhật, giới thiệu các thông tin về tiềm năng thế mạnh của địa phương để các doanh nghiệp, nhà đầu tư nắm bắt, tìm hiểu cơ hội đầu tư. Qua công tác tuyên truyền, quảng bá xúc tiến đầu tư, kêu gọi đầu tư, bước đầu đã thu hút được một số nhà đầu tư chiến lược, có tiềm lực, uy tín đến đầu tư tại tỉnh. Từ đầu năm 2023 đến nay, đã hướng dẫn trên 60 lượt doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước có yêu cầu hỗ trợ. Bên cạnh đó, đã chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Đoàn công tác của tỉnh và thành lập đoàn công tác của Sở đi học tập kinh nghiệm và xác tiến, thu hút đầu tư tại các tỉnh bạn và đã đạt một số thành quả nhất định⁽¹³⁾, đồng thời, tạo điều kiện, giới thiệu thông tin cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến đầu tư tham dự các hội chợ quốc tế, kết nối thông tin đến các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước. Kết quả, trong năm 2023, trên địa bàn tỉnh thu hút 13 dự án đầu tư (*ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế*) với tổng vốn đăng ký khoảng 2.011 tỷ đồng.

⁽¹¹⁾ Tham mưu ban hành Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Bản ghi nhớ về hợp tác giai đoạn 2022-2027 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum và Chính quyền các tỉnh Át-ta-pư, Sê Kông, Sa-la-van và Chămpasác của nước bạn Lào và tỉnh Stung Treng, Vương quốc Campuchia. Ký kết Bản ghi nhớ về hợp tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum với Chính quyền tỉnh Chămpasác (Lào) và tỉnh Ratanakiri (Campuchia). Tham dự Chương trình kết nối thúc đẩy hợp tác đầu tư, thương mại, du lịch Việt Nam - Lào - Thái Lan từ ngày 09 đến ngày 10/4/2023 tại tỉnh Chămpa-sác, Lào. Tham gia ý kiến đối với Hồ sơ phê duyệt Quy hoạch cửa khẩu biên giới đất liền thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2025. Thống nhất chủ trương và kinh phí xây dựng công trình hữu nghị của 03 Đoàn đại biểu cấp cao huyện Đăk Chung tỉnh Sê Kông, huyện Xán Xay tỉnh Attapur (Lào) và huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum (Việt Nam). Báo cáo tình hình thực hiện các thỏa thuận hợp tác giữa ba nước Campuchia - Lào - Việt Nam trong Khu vực Tam giác phát triển CLV theo đề nghị của Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội. Tham dự buổi làm việc với Đoàn khảo sát của Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội ba nước CLV vào ngày 18/10/2023 tại TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai. Tham dự họp triển khai các nội dung liên quan đến Quy hoạch cửa khẩu trên tuyến biên giới đất liền Việt Nam – Lào, Việt Nam – Campuchia thời Kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Cung cấp thông tin và đăng ký thành phần tham gia Đoàn công tác của Bộ Công Thương làm việc tại khu vực biên giới phía Lào và Campuchia. Tham gia Đoàn công tác của Bộ Quốc phòng ba nước Campuchia - Lào - Việt Nam kiểm tra, tổng duyệt công tác chuẩn bị tổ chức Chương trình giao lưu hữu nghị Quốc phòng Biên giới ba nước CLV lần thứ nhất tại tỉnh Kon Tum (thời gian: ngày 20/11/2023).

⁽¹²⁾ Hội nghị hợp tác và phát triển các tỉnh biên giới Việt Nam-Campuchia lần thứ 12 tại tỉnh Tây Ninh, Hội nghị hợp tác giữa các địa phương Việt Nam và Pháp lần thứ 12 tại Thủ đô Hà Nội, Hội nghị Hợp tác kinh doanh và Đầu tư giữa tỉnh Lâm Đồng và Ấn Độ,

⁽¹³⁾ Đoàn công tác học tập kinh nghiệm và thu hút đầu tư Nhà máy chế biến gỗ và các nội dung liên quan, tham gia đoàn công tác của tỉnh làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và một số doanh nghiệp trồng rừng và chế biến gỗ của tỉnh Tuyên Quang; làm việc với Tổng công ty giấy Việt Nam và một số đơn vị thành viên tại tỉnh Phú Thọ, Hà Nam. Theo đó đã ký kết biên bản ghi nhớ với 04 đơn vị về hợp tác đầu tư dự án nhà máy chế biến gỗ.

- Thực hiện tốt vai trò là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Bên cạnh đó, lãnh đạo Sở cũng đặc biệt chú trọng đến công tác tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư thông qua việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp tỉnh Kon Tum định kỳ 2 lần/năm và chương trình “Cà phê Doanh nghiệp - Doanh nhân”. Tham mưu tổ chức triển khai Nghị quyết của Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đồng thời, chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) để đề xuất các nội dung hợp tác giữa tỉnh Kon Tum và VCCI. Nhờ đó, môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh đã có sự cải thiện vượt bậc. Theo số liệu và kết quả điều tra của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đã công bố, chỉ số PCI của tỉnh Kon Tum năm 2022 đạt 64,89 điểm, xếp thứ 37/63 tỉnh, thành phố, tăng 24 bậc so với năm 2021, đây là thứ hạng cao nhất của tỉnh kể từ năm 2006 (là năm đầu tiên tất cả các tỉnh, thành phố được đánh giá xếp hạng chỉ số PCI) đến nay.

3. Công tác quản lý, phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân

- Công tác giải quyết việc đăng ký doanh nghiệp, cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và giải quyết việc đăng ký cho các loại hình khác được thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan. Trong năm 2023, đã giải quyết đăng ký thành lập mới cho 290 doanh nghiệp, với tổng vốn điều lệ đăng ký khoảng 3.000 tỷ đồng; có 46 doanh nghiệp giải thể và hiện đang làm thủ tục giải thể 63 doanh nghiệp.

- Về quản lý doanh nghiệp nhà nước: Thường xuyên theo dõi hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển của 08 doanh nghiệp có 100% vốn Nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh làm cơ quan đại diện chủ sở hữu. Trong năm 2023, đã chủ trì thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 cho 08 công ty; Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động cho 05/8 công ty, 03 công ty còn lại đang triển khai thực hiện (01 Công ty đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh, 01 Công ty đang hoàn thiện dự thảo, 01 Công ty đang lập dự thảo chưa trình thẩm định). Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý kiến nghị, đề xuất của các Công ty trong quá trình tổ chức hoạt động, thực hiện kế hoạch,... Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024 và thực hiện một số nội dung liên quan khác đến doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước. Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tổ chức đánh giá, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2023 đối với các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Về kinh tế tập thể: Công tác quản lý nhà nước và hỗ trợ phát triển khu vực kinh tế tập thể được tăng cường; chủ động nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của Hợp tác xã (HTX) trên địa bàn tỉnh để kịp thời giải quyết, tháo gỡ. Bên cạnh đó, thường xuyên đôn đốc Ban chỉ đạo Phát triển kinh tế tập thể các huyện, thành phố tăng cường công tác chỉ đạo quản lý nhà nước về kinh tế tập thể ở địa phương. Trong năm 2023, có 59 hợp tác xã thành lập mới, nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn tỉnh lên 285 hợp tác xã. Phần lớn HTX trên địa bàn tỉnh hoạt động đúng quy định của pháp luật và có chiều hướng phát triển ổn định, làm ăn có lãi, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho thành viên và người lao động.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra; Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Công tác thanh tra, kiểm tra: Thanh tra Sở đã triển khai thực hiện và hoàn thành 04 cuộc thanh tra, kiểm tra. Qua công tác thanh tra đã phát hiện tổng số tiền vi phạm là 74,5 triệu đồng; kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước là 72,1 triệu đồng, đến nay đã thu hồi toàn bộ tiền vi phạm. Ngoài ra, đã chỉ đạo Thanh tra sở xử lý một số nội dung thuộc nhiệm vụ của Sở đối với Kết luận 1595/KL-TTCTP của Thanh tra Chính phủ. Rà soát, thực hiện xử phạt hành chính đối với 16 đơn vị vi phạm hành chính về lĩnh vực kế hoạch và đầu tư với số tiền 1.445 triệu đồng⁽¹⁴⁾. Đồng thời đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử phạt vi phạm hành chính đối 01 doanh nghiệp vi phạm lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp với số tiền 90 triệu đồng. Hiện đang thực hiện kiểm tra 39 Dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác tổ chức tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định pháp luật. Định kỳ hàng tháng, Giám đốc Sở và các bộ phận liên quan thực hiện tiếp công dân vào ngày 29 của tháng; công chức của Thanh tra Sở luân phiên thường xuyên thực hiện tiếp công dân vào các ngày làm việc. Từ đầu năm đến nay không có công dân nào đến cơ quan để khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Đã tiếp nhận 06 đơn (02 khiếu nại, 01 đơn tố cáo, 03 đơn kiến nghị), có 03 đơn thuộc thẩm quyền và 03 đơn không thuộc thẩm quyền, tất cả các đơn đều đã được xử lý hoặc chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

5. Công tác thi đua khen thưởng

Quy trình xét duyệt các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được thực hiện chặt chẽ, công khai, công bằng và dân chủ; đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đúng thành tích nhằm khuyến khích, cổ vũ, động viên cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khắc phục mọi khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm 2023, tập thể

⁽¹⁴⁾ Đến nay có 13 đơn vị đã hoàn thành nghĩa vụ nộp phạt với số tiền là 1.190 triệu đồng, có 03 đơn vị chưa thực hiện nộp phạt với số tiền phải nộp là 255 triệu đồng;

Lãnh đạo Sở đã tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, công chức, viên chức và lao động năm 2023 kết quả phân loại thuộc thẩm quyền Sở Kế hoạch và Đầu tư: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 08 người (*gồm 06 công chức và 02 viên chức*); Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 37 người (*gồm 28 công chức và 09 viên chức*); Hoàn thành nhiệm vụ: 02 công chức; Không hoàn thành nhiệm vụ: 0 người và 01 tập thể Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Hội đồng thi đua khen thưởng đã tổ chức họp bình xét thi đua khen thưởng năm 2023 kết quả: Tập thể lao động tiên tiến: 09 tập thể; Chiến sĩ thi đua cơ sở: 08 cá nhân; Lao động tiên tiến: 48 cá nhân. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận tập thể lao động xuất sắc: 01 tập thể; Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư khen thưởng cho 04 cá nhân và đề nghị tặng thưởng các danh hiệu khác (*có báo cáo riêng về kết quả xếp loại cán bộ công chức và bình xét thi đua khen thưởng*).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2023, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ và sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Sở, tập thể CBCCVV và người lao động Sở Kế hoạch và Đầu tư đã nỗ lực hoàn thành các nhiệm vụ được giao, qua đó, góp phần hoàn thành 43/47 chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2023.

1. Ưu điểm

- Tập thể lãnh đạo Sở luôn giữ được truyền thống đoàn kết, thống nhất. Luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ do Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao và theo chức năng, nhiệm vụ của mình với khối lượng công việc lớn, cơ bản đảm bảo yêu cầu về tiến độ và chất lượng.

- Các đơn vị thuộc Sở đã chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công việc. Công tác cải cách thủ tục hành chính được triển khai tích cực. Cán bộ công chức viên chức có tinh thần tự giác học tập nâng cao trình độ, năng lực công tác.

- Có chương trình, kế hoạch công tác rõ ràng, phân công trách nhiệm và quy định thời gian cụ thể hoàn thành nhiệm vụ cho các phòng, ban, trung tâm thuộc Sở và Lãnh đạo Sở phụ trách.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong cơ quan; quy chế chi tiêu nội bộ; nội quy, quy chế làm việc. Thông qua việc thực hiện chế độ tự chủ tài chính và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã góp phần tăng thu nhập đáng kể cho cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan.

2. Khuyết điểm

Công tác theo dõi, đôn đốc, thanh tra việc chấp hành chủ trương đầu tư các dự án ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh chưa thường xuyên dẫn đến việc một số dự án thực hiện không đúng với chủ trương đầu tư và quy định của pháp luật có liên quan và chậm hoặc không triển khai phải thu hồi chủ trương đầu tư.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

a) Nguyên nhân khách quan

- Các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh có số lượng tương đối lớn và trên nhiều ngành, lĩnh vực, do nhiều đơn vị, địa phương quản lý, theo dõi; nhiều dự án với phạm vi rộng, quy mô lớn, thời gian triển khai thực hiện dài,... trong khi lực lượng công chức thực hiện công tác theo dõi, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát đánh giá đầu tư các dự án ngoài ngân sách còn mỏng; sự phối hợp của các cơ quan chức năng trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát dự án đầu tư chậm tiến độ, vi phạm nội dung quyết định chủ trương đầu tư theo các quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, lâm nghiệp, xây dựng,... còn chưa chặt chẽ, đồng bộ, chưa kiên quyết và nhất quán.

- Quá trình triển khai thực hiện các dự án phải thực hiện nhiều thủ tục pháp lý, tuân thủ các quy định của pháp luật chuyên ngành về đầu tư, quy hoạch, đất đai, môi trường, xây dựng... Dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, hậu quả kéo dài; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu; mặt bằng lãi suất cao gây khó khăn trong tiếp cận vốn tín dụng,... đã ảnh hưởng lớn đến năng lực tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhà đầu tư, trực tiếp ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư dự án theo chủ trương đầu tư.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc của Lãnh đạo Sở đối với việc thực hiện nhiệm vụ có lúc, có việc chưa sâu sát hoặc chưa thường xuyên, kịp thời. Chưa kịp thời làm rõ trách nhiệm và có những đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý quyết liệt, áp dụng những chế tài mạnh đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân không phối hợp, chưa kịp thời phối hợp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao trong công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành chủ trương đầu tư các dự án ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh.

- Công tác phối hợp thực hiện việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành chủ trương đầu tư các dự án ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh của các cơ quan, địa phương liên quan đôi lúc chưa kịp thời, chặt chẽ; các thủ tục sau khi chấp thuận chủ trương đầu tư còn nhiều vướng mắc, phần lớn các dự án đều vướng thủ tục đất đai, cấp phép xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở chuyên ngành, địa phương; ...

- Nhiều nhà đầu tư chưa tích cực triển khai dự án, thiếu kinh nghiệm, năng lực tài chính không đảm bảo; một số dự án triển khai xây dựng cầm chừng hoặc có trường hợp cố tình kéo dài thời gian thực hiện để chuyển nhượng dự án cho nhà đầu tư khác.

III. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2024

Năm 2024 được xem là năm “nước rút”, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ tỉnh; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Sở; căn cứ Chương trình công tác năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và tình hình thực tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư dự kiến phương hướng, nhiệm vụ, biện pháp chủ yếu năm 2024 của Sở như sau:

1. Công tác tham mưu tổng hợp về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội

- Tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh các nhiệm vụ, giải pháp và biện pháp chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, qua đó, tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Chủ động tham mưu, đề xuất các chương trình, kế hoạch, cơ chế chính sách, giải pháp, biện pháp điều hành phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

- Theo dõi, kiểm tra sâu sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch 2024 của các địa phương, đơn vị, kịp thời phát hiện và đề xuất biện pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc nhằm đảm bảo hoàn thành thắng lợi kế hoạch đề ra. Chuẩn bị chu đáo nội dung trình Kỳ họp thường lệ và chuyên đề Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII. Tổng hợp, xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; dự thảo nội dung về kinh tế - xã hội trong Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và tổ chức triển khai có hiệu quả. Thực hiện tốt vai trò là Ủy viên Hội đồng điều phối vùng, đặc biệt là nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù của vùng Tây Nguyên và các cơ chế, chính sách phát triển liên kết vùng. Hoàn thiện Đề án Phát triển Kon Tum nhanh và bền vững theo tinh thần nghị quyết 23 của Bộ Chính trị trình cấp có thẩm quyền xem xét. Tiếp tục hoàn thiện 02 Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội tại xã Mường Hoong và xã Ngọc Linh, huyện Đăk Glei.

2. Về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản

- Tham mưu thực hiện tốt công tác quản lý vốn đầu tư phát triển, trong đó, tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các ngành, địa phương, đơn vị cơ sở trong việc triển khai thực hiện vốn đầu tư, kịp thời tham mưu điều chuyển vốn đầu tư hợp lý giữa các công trình, dự án và giữa các chủ đầu tư. Chủ động đề xuất các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư gắn với kiểm soát chặt chẽ chất lượng công trình, phấn đấu giải ngân kế hoạch vốn năm 2024 ở mức cao

nhất (*đối với kế hoạch vốn được phân bổ ngay đầu năm*). Tổng hợp, xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2025 đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo giải quyết thủ tục đầu tư tỉnh Kon Tum. Thực hiện tốt công tác thẩm định dự án đầu tư và công tác thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu không để trường hợp nào vượt quá thời gian theo quy định; tăng cường công tác kiểm tra thực địa trước khi thẩm định dự án để nâng cao tính khả thi và hiệu quả đầu tư của dự án. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá đầu tư, công tác kiểm tra về đấu thầu; tham mưu điều chỉnh, bổ sung các dự án có phát sinh, gia hạn hợp đồng xây dựng theo quy định. Kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai các dự án đầu tư công.

- Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia (*Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Chương trình mục tiêu Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025*) trên địa bàn tỉnh. Tham mưu cấp có thẩm quyền về danh mục dự án đầu tư công trung hạn cấp tỉnh quản lý giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện các dự án đầu tư cấp tỉnh quản lý thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Về công tác xúc tiến đầu tư, tham mưu cấp giấy chứng nhận đầu tư và phát triển doanh nghiệp

- Tiếp tục đổi mới, đa dạng các hình thức, hoạt động xúc tiến đầu tư theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào ngành, lĩnh vực phù hợp với tiềm năng và lợi thế của tỉnh; gắn hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh với chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia, kế hoạch xúc tiến đầu tư của các bộ, ngành Trung ương, các địa phương trong cả nước. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xúc tiến đầu tư; thực hiện tốt việc hệ thống hóa cơ sở dữ liệu về xúc tiến đầu tư và chuyên nghiệp hóa các ấn phẩm, tài liệu xúc tiến đầu tư. Kịp thời cung cấp các thông tin về cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, quy hoạch, kế hoạch, danh mục dự án kêu gọi đầu tư, các dự án kết cấu hạ tầng và các thông tin kêu gọi đầu tư.

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Thực hiện tốt vai trò trường trực Ban Chỉ đạo cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Kon Tum. Tăng cường công tác thẩm tra hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư, trong đó, đánh giá tính khả thi của dự án, phù hợp định hướng phát triển của tỉnh, đánh giá chính xác năng lực tài chính, kinh nghiệm của chủ đầu tư. Vận hành có hiệu quả

Hệ thống thông tin quản lý dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh để thường xuyên theo dõi tiến độ các dự án đã được cấp phép đầu tư, cảnh báo nhà đầu tư về tiến độ dự án, việc thực hiện ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án để đôn đốc nhà đầu tư thực hiện đúng theo quy định Luật Đầu tư. Đồng thời, tăng cường công tác hậu kiểm doanh nghiệp, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi chủ trương và thu hồi cấp Giấy chứng nhận đầu tư/giấy chứng nhận đăng ký đầu tư những dự án không thực hiện theo đúng quy định và cam kết.

- Thực hiện các công việc thường xuyên về hướng dẫn thủ tục đăng ký doanh nghiệp, cảnh báo xử lý vi phạm doanh nghiệp, thu hồi doanh nghiệp vi phạm theo quy định, cấp mới, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, giải thể doanh nghiệp. Thực hiện tốt công tác quản lý đối với các doanh nghiệp nhà nước.

4. Về kinh tế đối ngoại, hợp tác phát triển

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các Biên bản ghi nhớ, thỏa thuận đã ký kết với các đối tác trong và ngoài nước. Chủ động, tăng cường tìm hiểu, tiếp xúc nhằm đề xuất lãnh đạo các cấp thiết lập quan hệ với các đối tác mới, tạo điều kiện để thu hút các nguồn lực nước ngoài, hợp tác phát triển kinh tế - xã hội.

- Nghiên cứu lựa chọn, huy động nguồn vốn ODA với các điều kiện ưu đãi cao để hỗ trợ phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo khả năng vay và trả nợ của địa phương. Hoàn thiện các thủ tục liên quan đối với các dự án ODA đang trong giai đoạn chuẩn bị dự án để sớm ký kết Hiệp định vay, triển khai dự án.

- Tăng cường vận động các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài hỗ trợ tỉnh Kon Tum thực hiện các dự án viện trợ không hoàn lại không thuộc ODA phù hợp với lĩnh vực hoạt động của tổ chức, góp phần giảm thiểu những khó khăn về kinh tế - xã hội trên địa bàn. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan để tăng cường quản lý hoạt động của các nhà tài trợ đang hoạt động trên địa bàn nhằm phát hiện và xử lý kịp thời những tồn tại, vướng mắc; theo dõi, giám sát việc triển khai các dự án nhằm đảm bảo ý nghĩa, hiệu quả của các khoản viện trợ như đã cam kết.

5. Về công tác thanh tra, pháp chế, giải quyết đơn thư khiếu nại; cải cách hành chính.

- Thường xuyên theo dõi, rà soát các dự án đầu tư, đưa vào kế hoạch thanh tra định kỳ theo kế hoạch và thanh tra, kiểm tra đột xuất nếu thấy cần thiết hoặc nhận thấy có dấu hiệu vi phạm pháp luật theo đúng quy định. Kịp thời tham mưu làm rõ trách nhiệm và có những đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý quyết liệt, áp dụng những chế tài mạnh đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân không phối hợp, chưa kịp thời phối hợp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao trong công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành chủ trương đầu tư các dự án ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh.

- Duy trì công tác tiếp công dân; giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, không để bất cứ đơn thư nào tồn đọng. Tiếp tục vận hành có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở. Tăng cường sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT Ioffice để gửi, nhận văn bản điện tử đi, đến của Sở. Thường xuyên duy trì, cập nhật thông tin lên trang thông tin điện tử của Sở và của Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ khởi nghiệp. Tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong nội bộ Sở và đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành.

Trên đây là Báo cáo tổng kết công tác năm 2023; phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2024 của Ngành Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Bộ KHĐT (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc, các Phó GD Sở;
- Các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, TH, NTQ.

GIÁM ĐỐC

Ngô Việt Thành